TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BỐ TRẠCH** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **120**/2023/HSST
Ngày: 15 - 12 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Lê Quang Minh

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hoàng Thanh Mai

và bà Trần Thị Thúy Vinh

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Phan Thị Thùy Liên - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bố Trạch;

- Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên toà: Ông Phan Mạnh Giang - Kiểm sát viên sơ cấp Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch.

Ngày 15 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 125/2023/TLST - HSST ngày 29 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 128/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Danh C; sinh ngày 09 tháng 8 năm 1959, tại huyện B, tỉnh Quảng Bình;Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn 7, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn phổ thông: 10/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Đoàn thể: Quần chúng; Họ và tên cha: Nguyễn Danh Tr, (đã chết); Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị T (đã chết); Vợ: Nguyễn Thị C, sinh 1959; Con: Có 05 con, con lớn nhất sinh 1983, con nhỏ nhất sinh 2002;

Quá trình nhân thân: Năm 1977-1978 tham gia nghĩa vụ quân sự tại Sư đoàn 304, Quân đoàn 2, thành phố Đà Nẵng, tham gia kháng chiến tại nước Camphuchia và tại tỉnh Lạng Sơn. Năm 1982 đến 1990 công tác tại Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Lâm Đồng và sau đó về làm ăn sinh sống tại địa phương cho đến ngày phạm tội;

Tiền án, Tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" tại xã Hạ Trạch, huyện Bố Trach, tỉnh Quảng Bình; Bị cáo có mặt.

* Bị hại: ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1964 (đã chết); Người đại diện cho bị hại: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1995; nơi cư trú: Thôn 7, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình; Có mặt;

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Đặng Văn T, sinh năm 1975; nơi cư trú: Kiệt 245, đường B, phường Đ, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; Có mặt;

- Ông Nguyễn Danh Q, sinh năm 1987; nơi cư trú: Thôn 9, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình; Có mặt;

* Người làm chứng:

- Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1984; nơi cư trú: Thôn A, xã P, huyện Đ, tỉnh Thừa Thiên Huế; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11giờ 50 phút ngày 03/6/2023, Nguyễn Danh C không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định đã điều khiển xe mô tô BKS 73F1-440.33 chở theo Nguyễn Văn Th di chuyển theo hướng Nam - Bắc trên Quốc lộ 1A. Khi đến Km 628+400m đoạn qua địa phận thôn 4, xã Bắc Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình là khoảng trống, không có dải phân cách cứng ở giữa hai chiều đường dành cho người đi bộ qua đường và các phương tiện quay đầu, Nguyễn Danh C bất ngờ điều khiển xe mô tô chuyển từ làn phía ngoài vào làn phía trong (gần dãi phân cách cứng) để qua đường thì xảy ra va chạm với xe ô tô BKS 75H-012.67 do Đặng Văn T đang điều khiển cùng chiều (Nam - Bắc) song song ở làn đường phía trong. Hậu quả: Nguyễn Văn Th tử vong tại chỗ, Nguyễn Danh C bị thương nặng, hai phương tiện hư hỏng.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 72/KLGĐTT-TTGĐYK-PY ngày 28/6/2023 của Trung tâm giám định y khoa-pháp y tỉnh Quảng Bình, kết luận: Nguyên nhân chết của nạn nhân Nguyễn Văn Th: Đa chấn thương (gãy cột sống cổ, chấn thương ngực kín).

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Hiện trường tai nạn giao thông đường bộ xảy ra tại Km 628+400m, trên đường QL 1A thuộc thôn 4, xã Bắc Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình. Đoạn đường thẳng, được rải nhựa bằng phẳng, tầm nhìn thoáng được chia thành hai chiều đường riêng biệt, được ngăn cách bằng dải phân cách cứng làm bằng bê tông ở giữa. Trên mỗi chiều được chia thành 03 làn, hai làn dành cho xe cơ giới, một làn dành cho xe thô sơ và người đi bộ. Mỗi làn dành cho xe cơ giới rộng 3,5m, làn dành cho xe thô sơ và người đi bộ rộng 02m. Tiến hành khám nghiệm hiện trường bằng phương pháp cuốn chiếu, theo chiều hướng Nam - Bắc. Lấy cột mốc ký hiệu "Km H4/628" làm mốc, lấy lề đường bên phải chiều đường hướng Nam - Bắc làm đường chuẩn để tiến hành khám nghiệm hiện trường, ghi nhận các dấu vết sau:

Vị trí (1): Vết cà trượt đứt quảng nằm trên làn đường sát dải phân cách cứng (ký hiệu 1) và làn đường sát làn đường xe thô sơ và người đi bộ (ký hiệu 2) có kích thước (0,2 x 7,3)m. Điểm đầu nằm về hướng Đông Bắc so với điểm mốc, cách điểm mốc 55m, cách đường chuẩn là 6,2m. Điểm cuối nằm trùng với bàn đạp chân chống giữa bên phải vị trí 3;

Vị trí (2): Đám chất màu đỏ (nghi là máu) không rõ hình dạng, có kích thước (0,2 x 0,2)m, nằm trên mặt đường làn xe thô sơ và người đi bộ (ký hiệu số 3). Tâm vị trí 2 nằm về hướng Đông Bắc so với vị trí (1), cách điểm đầu vị trí (1) là 5,8m, cách điểm chuẩn là 1,5m;

Vị trí (3): Xe mô tô BKS 73F1-44033, màu đỏ đen, nhãn hiệu Honda Vision, nằm trên làn đường số 2 và số 3, xe ngã nghiêng bên phải, đầu xe quay hướng Tây Nam, đuôi xe quay hướng Đông Bắc. Tâm trục bánh trước nằm về hướng Đông Bắc so với vị trí (1), cách điểm đầu vị trí (1) là 6,8m, cách điểm chuẩn là 2,45m. Tâm trục bánh sau cách điểm chuẩn là 2m;

Vị trí (4): Tử thi Nguyễn Văn Th nằm trên làn đường số 2, cách tâm trục bánh sau vị trí (3) là 2,8m, cách điểm chuẩn là 3,9m. Đỉnh đầu tử thi hướng Tây Bắc và cách điểm chuẩn là 5,2m;

Vị trí (5): Đám nhựa vỡ có kích thước (2,4 x 5,6)m, nằm trên mặt đường. Tâm đám nhựa nằm về hướng Bắc so với vị trí (4), cách đỉnh đầu vị trí (4) là 6,6m, cách điểm chuẩn là 3,58m;

Vị trí (6): Xe ô tô tải BKS 75H-012.67 nằm trên làn đường số 1. Tâm bánh sau bên phải nằm về hướng Tây Bắc so với vị trí (4), cách đỉnh đầu tử thi là 26,9m, cách điểm chuẩn là 6,55m. Tâm bánh trước bên phải cách điểm chuẩn là 6,6m.

Kết quả khám nhiệm phương tiện: Tại bản kết luận giám định số 615/KL-KTHS ngày 05/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, kết luận: Phần bên phải cản trước, bậc lên xuống thứ nhất cửa bên phải cabin, lốp bánh trước bên phải xe ô tô BKS 75H-012.67 va chạm với tay cầm lái bên trái, mang xe bên trái, ốp thân xe bên trái, mặt bên trái yên xe, chân chống đứng xe mô tô BKS 73F1-440.33 theo hướng từ sau tới trước so với trục dọc của xe mô tô BKS 73F1-440.33.

Về thu giữ, tạm giữ và xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch tạm giữ: 01 xe ô tô BKS 75H-012.67 cùng giấy tờ liên quan đến phương tiện; Giấy phép lái xe hạng C của Đặng Văn Tâm; 01 xe mô tô BKS 73F1-440.33 và cùng các giấy tờ liên quan. Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch đã ra Quyết định xử lý, trả lại tất cả các phương tiện, đồ vật và tài liệu cho chủ sở hữu.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình nạn nhân Nguyễn Văn Th và bị can Nguyễn Danh C đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường tổng chi phí thiệt hại là 30.000.000đ (đã bồi thường đủ). Đặng Văn T người điều khiển xe ô tô BKS 75H-012.67 đã hỗ trợ cho gia đình nạn nhân Nguyễn Văn Th 70.000.000 đồng, cho Nguyễn Danh C 62.000.000

đồng. Các bên liên quan cam đoan không có yêu cầu, khiếu nại gì thêm về trách nhiệm dân sự.

Tại Cáo trạng số 124/CT-VKSBT ngày 29/11/2023, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch đã truy tố bị cáo Nguyễn Danh C về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Danh C cả về tội danh và điều luật áp dụng, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử quyết định:

- *Về trách nhiệm hình sự:* Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Danh C 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (15/12/2023).

- *Về trách nhiệm dân sự:* Không xem xét.

- *Về xử lý vật chứng vụ án*: Không xem xét.

- *Về án phí và quyền kháng cáo:* Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Tuyên quyền kháng cáo cho Bị cáo, đại diện bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan theo quy định.

Tại phiên tòa, Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nhất trí với nội dung bản Cáo trạng và lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Lời nói sau cùng của bị cáo thể hiện bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, có lời xin lỗi đối với gia đình bị hại và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật, cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bố Trạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, vắng mặt người làm chứng và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Xét sự vắng mặt của người này không cản trở việc xét xử, không ảnh hưởng đến việc xác định sự thật khách quan của vụ án; căn cứ đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên

tòa, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[3] Về tội danh: Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo có trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập hợp pháp có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 11 giờ 50 phút ngày 03/6/2023, tại km 628+400m trên đường Quốc lộ 1A thuộc thôn 4, xã Bắc Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình, Nguyễn Danh C không có Giấy phép lái xe theo quy định đã điều khiển xe mô tô mang BKS 73F1-440.33 chở theo Nguyễn Văn Th tham gia giao thông. Do thiếu sự quan sát trước khi chuyển làn dẫn đến không đảm bảo an toàn, đã xảy ra va chạm với xe ô tô BKS 75H-012.67 do Đặng Văn T điều khiển cùng chiều song song ở làn đường phía ngoài. Sau va chạm, Nguyễn Danh C bị thương nặng, Nguyễn Văn Th tử vong tại chỗ. Hành vi của Nguyễn Danh C đã vi phạm khoản 9 Điều 8 và khoản 1 Điều 13 Luật giao thông đường bộ, hậu quả làm chết 01 người nên đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Đối với hành vi của ông Đặng Văn T là người điều khiển phương tiện xe ô tô BKS 75H-012.67 thấy rằng, quá trình điều tra xác định ông T chấp hành đúng các quy định của pháp luật khi tham gia giao thông đường bộ; nguyên nhân xảy ra tai nạn xuất phát từ hành vi vi phạm quy tắc khi tham gia giao thông của bị cáo Nguyễn Danh C. Do đó, việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với ông Tâm là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo được hưởng tình tiết "*Người phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại*", "*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*" và "*Đại diện bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt*" theo các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt: Xét hành vi điều khiển phương tiện giao thông là nguồn nguy hiểm cao độ nhưng không có Giấy phép lái xe theo quy định, vi phạm quy định của Luật giao thông đường bộ gây hậu quả chết 01 người của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, không chỉ gây tổn hại lớn đến tinh thần cho gia đình bị hại đã mất mà bản thân bị cáo cũng bị thương tích. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu với lỗi vô ý; sau khi gây tai nạn bị cáo đã tích cực bồi thường thiệt hại cho gia đình nạn nhân; bản thân bị cáo cũng bị thương tích không đi lại được, hiện đang phải điều trị phục hồi chức năng vận động; bị cáo là người cao tuổi, đã từng tham gia trong quân đội một thời gian dài và hiện có nơi cư trú rõ ràng. Tại phiên tòa bị cáo thể hiện đã nhận thức đầy đủ vi phạm của mình, tỏ ra ăn năn hối cải và cam đoan sẽ tiếp tục có trách nhiệm với gia

đình bị hại và được đại diện gia đình nạn nhân đề nghị giảm nhẹ hình phạt. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần tuyên một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội, giao bị cáo cho UBND xã Hạ Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình là nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục cũng đủ sức răn đe, giáo dục và cải tạo bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi gây tai nạn, bị cáo và đại diện bị hại đã có văn bản thỏa thuận trách nhiệm dân sự. Quá trình giải quyết và tại phiên tòa không có người nào có yêu cầu xem xét gì thêm. Xét sự thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét lại.

[9] Về xử lý vật chứng: Xét quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra đã xác định được chủ sở hữu và đã trả lại các phương tiện, tài liệu cho chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét lại.

[10] Về án phí và quyền kháng cáo: Xét bị cáo là người cao tuổi và có Đơn xin miễn án phí do hoàn cảnh gia đình khó khăn nên cần chấp nhận để miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Danh C phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

2. Về điều luật áp dụng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự; Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

3. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Danh C 36 (Ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 60 (Sáu mươi) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (15/12/2023).

Giao bị cáo Nguyễn Danh C cho Ủy ban nhân dân xã Hạ Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình phối hợp với gia đình bị cáo giám sát, giáo dục.

Trong thời gian thử thách của án treo; bị cáo Nguyễn Danh C phải thực hiện nghĩa vụ theo quy định tại Điều 87 Luật Thi hành án hình sự. Nếu bị cáo Nguyễn Danh C vắng mặt tại nơi cư trú hoặc thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách của án treo nếu bị cáo

Nguyễn Danh C vi phạm nghĩa vụ của người được hưởng án treo thì bị xử lý theo quy định tại Điều 93 Luật Thi hành án hình sự.

4. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối bị cáo Nguyễn Danh C.

5. Về xử lý vật chứng: Không xem xét.

6. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

7. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Danh C.

8. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (15/12/2023).

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh QB;
- Sở Tư pháp QB;
- VKSND tỉnh QB;
- PV 06 CAQB;
- VKSND huyện BT;
- CQ điều tra CA huyện BT;
- Chi cục THADSBT;
- UBND xã Hạ Trạch, Bố Trạch;
- Bị cáo; Bị hại; NLQ;
- Lưu HSVA; AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà
(Đã ký)

Lê Quang Minh